TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHÀ BÈ** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 273/2019/DS-ST
Ngày: 14-10-2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Long
Các hội thẩm nhân dân:
1/ Bà Trần Thị Bích Liên
2/ Ông Nguyễn Việt Hà

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hoàng Thị Hoài – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung – Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2019/TLST-DS ngày 03/01/2019 về việc: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2019/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 8 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 306/2019/QĐST-DS ngày 26/9/2019 và Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 693/2019/TB-TA ngày 07 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV

Địa chỉ: Tòa nhà Ree, số 9 Đoàn Văn Bơ, Phường 12, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị Kim H, sinh năm 1989 – *Có đơn xin vắng mặt*

Địa chỉ: X đường Nguyễn Bình, Ấp 1, xã Phú Xuân, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 12 năm 2018).

Bị đơn: Ông Trần Tấn L, sinh năm 1981 – *Vắng mặt*

Địa chỉ: Y Tổ 7, Khu phố 5, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Lê Thị Kim Hà trình bày:

Ngày 27/01/2016, ông Trần Tấn L vay của Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV (sau đây gọi tắt là Công ty) số tiền 41.323.047 đồng theo hợp đồng tín dụng số20160127-100258-1689, lãi suất là 3.75%/tháng, thời hạn vay là 36 tháng, mục đích vay để tiêu dùng cá nhân. Công ty đã giải ngân số tiền này cho ông Trần Tấn Linh.

Theo hợp đồng trong 35 tháng đầu ông L phải trả mỗi tháng là 2.111.000 đồng và tháng cuối cùng trả 2.629.000 đồng.

Sau khi vay ông L chưa trả được cho Công ty bất cứ khoản nào. Tính đến ngày 14/10/2019, ông L còn nợ Công ty số tiền là 76.514.000 đồng, trong đó nợ gốc là 41.323.047 đồng và nợ lãi là 35.190.953 đồng.

Nay Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV yêu cầu Tòa án buộc ông Trần Tấn L phải chịu trách nhiệm cá nhân trả cho Công ty toàn bộ số tiền còn nợ nêu trên. Trả làm một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Nguyên đơn yêu cầu không tính lãi phát sinh từ ngày 15/10/2019 cho đến ngày yêu cầu thi hành án.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của Tòa án để ông Trần Tấn L là bị đơn đến Tòa án để làm việc và giải quyết vụ án nhưng ông Trần Tấn L vẫn không có mặt mà không có lý do chính đáng.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng, từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng về phiên tòa sơ thẩm. Việc xét xử vắng mặt các đương sự đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

{1} Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV khởi kiện yêu cầu ông Trần Tấn L phải trả số tiền nợ theo hợp đồng tín dụng. Do đó, đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng tín dụng. Ông Trần Tấn L có nơi cư trú tại huyện Nhà Bè nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Lê Thị Kim Hà là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bà Hà theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Trần Tấn L là bị đơn mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng để tiếp cận công khai thu thập chứng cứ và hòa giải cũng như tham gia tố tụng tại phiên tòa sơ

thẩm nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

{2} Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Căn cứ Văn bản Đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20160127-100258-1689 ngày 27/01/2016 và Văn bản phê duyệt giải ngân của Ngân hàng có đủ cơ sở để xác định giữa ông Trần Tấn L và Công ty đã phát sinh giao dịch dân sự là vay tài sản. Về lãi suất cho vay các bên thỏa thuận là 3.75%/tháng là phù hợp với quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tổng cộng ông Trần Tấn L còn nợ Công ty số tiền là 76.514.000 đồng. Như vậy là ông L đã vi phạm điều khoản thanh toán của hợp đồng tín dụng mà các bên đã ký kết. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc ông L phải chịu trách nhiệm cá nhân trả nợ là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về phương thức trả nợ: Do ông L vi phạm nghĩa vụ trả nợ kéo dài làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn nên yêu cầu của nguyên đơn buộc ông L phải trả làm một lần toàn bộ số nợ còn thiếu ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

{**3} Về án phí:** Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ Luật Thi hành án dân sự;

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

- Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1/ Buộc ông Trần Tấn L phải trả cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền 76.514.000 đồng còn nợ theo hợp đồng tín dụng số 20160127-100258-1689 ngày 27 tháng 01 năm 2016.

Trả làm một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật và Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Trần Tấn L chậm thi hành khoản nợ nêu trên thì ông Trần Tấn L còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận

nhưng phải phù hợp với quy định pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí:

- Án phí dân sự sơ thẩm là 3.825.7000 đồng do ông Trần Tấn L phải chịu.

- Trả lại cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV 1.912.850 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0033643 ngày 03 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTP,VKSNDTP;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- Các đương sự;
- Lưu HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Ngọc Long